

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2020/HS-ST

Ngày: 11-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thu Thủy và bà Nguyễn Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Từ Minh Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 211/2020/TLST- HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Thế H, sinh năm 1999 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: 60 đường N, Khối 7, thị trấn K, huyện P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không có.

Tiền án:

1/ Bản án số 45/2018/HSST ngày 22-3-2018 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

2/ Bản án số 02/2019/HSST ngày 04-01-2019 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

1/ Ngày 27/7/2012, bị Ủy ban nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 976/QĐ-UBND thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

2/ Ngày 30/5/2014, bị Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPVPHC hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

3/ Ngày 18/9/2014, bị Ủy ban nhân dân thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã số 47/QĐ-UBND thời hạn 06 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

4/ Ngày 16/10/2014, bị Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 59/QĐ-XPVPHC hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

5/ Ngày 15/01/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 01/QĐ-TA thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

6/ Ngày 22/4/2015, bị Công an huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38 hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”

Bị bắt, tạm giam ngày 25/3/2020. Có mặt.

Bị hại: Ông Lê Văn X, sinh năm 1960; trú tại: Khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Lê Văn T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 25/3/2020, bị cáo Lê Thế H đi bộ từ ngã tư Z đến khu vực khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến trước một căn nhà không số thuộc khu phố Đ, bị cáo thấy bị hại Lê Văn X nằm ngủ trước hành lang có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 màu đen để ở bên cạnh đầu nên bị cáo đi vào lén lút lấy trộm chiếc điện thoại trên rồi đi ra ngoài. Khi đi được khoảng 12m thì có hệ thống báo trộm vang lên nên bị cáo bỏ chạy đến ngã ba khu dân cư M và mở điện thoại ra để xóa dữ liệu, cùng lúc đó thì bị hại X và con trai là ông Lê Văn T đuổi theo bắt được bị cáo cùng tang vật trình báo cho cơ quan Công an xử lý.

Theo biên bản định giá tài sản ngày 01/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An, tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M20 có giá trị 2.300.000đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 227/CT-VKS -TA ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Thế H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Thế H từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 màu đen là tài sản của bị hại Lê Văn X, cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho ông Lê Văn X là có căn cứ, đúng pháp luật. Ông Lê Văn X không còn yêu cầu nào khác trong vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thế H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 25/3/2020, tại căn nhà không số thuộc khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Thế H thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại là 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M20 màu đen; theo Biên bản định giá tài sản của Hội đồng định giá ngày 01/4/2020 xác định tài sản trên có giá trị 2.300.000đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Mặt khác, bị cáo Lê Thế H phạm tội trong trường hợp có tiền án là tái phạm chưa được xoá án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Thế H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng vì lòng tham, muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhiều lần bị Tòa án và các cơ quan Nhà nước xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bị cáo là người khó cải tạo, giáo dục. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Mặt khác, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mất sớm, bị cáo bị khiếm khuyết về mắt nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 màu đen là tài sản của bị hại Lê Văn X, cơ quan điều tra đã xử lý vật

chứng trả lại cho ông Lê Văn X là có căn cứ, đúng pháp luật. Ông Lê Văn X không còn yêu cầu nào khác trong vụ án nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Thế H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Thế H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2020.

2. Về án phí:

Buộc bị cáo Lê Thế H phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Vương